TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21** /2020/QĐST-DS	*Bắc Giang, ngày 10 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 113/2020/TLST-DS ngày 17/6/2020 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ ***Nguyên đơn:*** Anh Nguyễn Quang T - sinh năm 1973
TQ: A, phường N, Quận L, TP Hà Nội
và:
+ ***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1967
TQ: Số 12A, đường H, Ngõ 5, phường L, TP B
+ ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***
Chị Đào Thị S sinh năm 1977
TQ: A B, tổ 37, phường N, Quận L, TP Hà Nội
Ông Nguyễn Khắc K - sinh năm 1964
TQ: Số 12A, đường H, Ngõ 5, phường L, TP B
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:
Luật sư Phan Ngọc Q- Văn phòng luật sư pháp Chính
Địa chỉ: Số 6 ngách 139/69, Phố H, Phường V, quận L, TP Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Khắc Kiến, bà Nguyễn Thị H trả cho vợ chồng anh Nguyễn Quang T chị Đào Thị S số tiền 176.000.000 đồng, trả vào 2 lần cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 20/8/2020 trả 100.000.000đồng

Lần 2: Vào ngày 20/9/2020 trả 76.000.000đồng

Trường hợp ông K bà H vi phạm một trong hai kỳ thanh toán trên thì anh Tchị S có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành toàn bộ khoản tiền trên một lần để thu hồi nợ

3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

4 Về án phí: Ông Nguyễn Khắc K bà Nguyễn Thị H xin chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.400.000đồng

Trả lại Anh Nguyễn Quang T số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0001347 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hải Hường